TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày: 19/11/2024

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Ah Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắm và ông Nguyễn Duy Quyền.

- Thư ký phiên toà: Bà Lữ Thu Thùy Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2024/HS – ST ngày 18/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST – HS ngày 05/11/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành A, sinh năm 1998 tại xã D, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Thôn A1, xã D, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi ở trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lương Thị Cẩm L và 02 con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/08/2024, chuyển tạm giam từ ngày 07/09/2024; hiện đAg bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/8/2024, bị cáo Nguyễn Thành A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 90B1-243.xx từ nơi ở đến khu vực xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy dạng cỏ Tobaco, với mục đích để bán lại kiếm lời. Khi đi đến khu vực chợ Q thuộc xã H, huyện B, A gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 05 túi ma túy dạng cỏ Tobaco với giá 400.000 đồng. Mua được ma túy, A cầm lấy bỏ vào trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô BKS: 90B1-243.79 đi đến khu vực ngã tư thôn T, xã Đ,

huyện B uống nước. Khoảng 22 giờ cùng ngày thì có một người thanh niên mà A không quen biết lại gần hỏi A: *"Có ma túy dạng cỏ Tobaco không, bán cho 200.000 đồng"*, A trả lời: *"Đưa tiền đây"*. Người thanh niên đưa cho A 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, A cầm lấy số tiền của người thanh niên đưa trong lòng bàn tay trái, rồi lấy từ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra 02 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều có chứa các sợi thực vật khô màu nâu, song chưa kịp giao cho người này thì bị Tổ công tác Công A huyện B phối hợp với Công an xã Đ, huyện B phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, A thả 02 túi nilon đang cầm trên tay xuống mặt đường, ngay vị trí đang đứng, song lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ. Lợi dụng sơ hở, người thanh niên mua ma túy bỏ chạy. Ngoài ra, A lấy từ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra 03 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa các sợi thực vật khô màu nâu, tự giác giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là ma túy dạng cỏ Tobaco, A cất giữ với mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác đã đưa A về trụ sở UBND xã Đ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

** Vật chứng thu giữ khi bắt quả tAg gồm:*

- Thu giữ tại nền đường ngay vị trí A đang đứng: 02 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa các sợi thực vật khô màu nâu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu giữ trong lòng bàn tay trái A đang cầm: số tiền 200.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ 03 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa các sợi thực vật khô màu nâu, do A tự giác lấy từ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

- Tạm giữ của Nguyễn Thành A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đã qua sử dụng, BKS 90B1-243.79 và 01 chìa khóa điện của xe mô tô.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi thường trú của A tại thôn A1, xã D, huyện B, tỉnh Hà Nam và nơi ở của A tại thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quA đến vụ án.

Ngày 29/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 813/QĐ-ĐCSKT-MT gửi Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, giám định các sợi thực vật khô màu nâu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01, QT03 có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, khối lượng bao nhiêu. Tại Bản kết luận giám định số 6676/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *"- Tìm thấy chất ma túy MDMB-BUTINACA trong các mẫu sợi thực vật khô màu nâu ký hiệu QT01 và QT03 gửi giám định. Khối lượng mẫu QT01 và QT03 lần lượt là 1,871gam và 5,884gam.*

- Hiện Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn chất ma túy MDMB-BUTINACA do đó không xác định được khối lượng chất MDMB-BUTINACA có trong mẫu".

Tại Cáo trạng số 97/CT - VKS - MT ngày 17/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Nguyễn Thành A về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội dAh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 28/08/2024, tại khu vực ngã tư thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Nguyễn Thành A đang bán trái phép 1,871 gam sợi thực vật khô màu nâu, có tẩm ướp chất ma túy MDMB-BUTINACA cho một người thanh niên mà A không quen biết với giá 200.000 đồng. A đã nhận số tiền 200.000 đồng của người thanh niên song chưa kịp giao ma túy cho người này thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, A còn tàng trữ 5,884 gam sợi thực vật khô màu nâu, có tẩm ướp chất ma túy MDMB-BUTINACA với mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi này của bị cáo Nguyễn Thành A đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự*" được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình và lượng ma túy bị cáo bán để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma tuý mà có do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô BKS: 90B1-243.79 và 01 chìa khóa điện của xe, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Lương Nhân K - sinh năm 1973, trú tại thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam là bố vợ của A. Ngày 28/8/2024, ông K không biết việc A sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả chiếc xe mô tô trên cho ông K là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc sợi thực vật khô màu nâu, có tẩm ướp chất ma túy MDMB-BUTINACA đã thu giữ; đối tượng bán ma túy cho bị cáo; người nam thành niên hỏi mua ma túy: Hội đồng xét xử thấy rằng căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 29/08/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 6676/KTHS của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000 đồng.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B và Uỷ nhiệm chi ngày 17/10/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành A phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAD tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAD tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công A tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công A huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã D;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Ah Dũng
(đã ký)